BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM** TH**ÀNH PHỐ HỐ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KÉ HOẠCH CHI TIẾT HỌC PHẦN

PHÁT TRIỂN CHƯƠNG TRÌNH MÔN TIN HỌC

Tên tiếng Anh: Informatics curriculum Development

Giảng viên phụ trách: LÊ ĐÚC LONG (PhD., FIT-HCMUE)

1. Thông tin chung về học phần

1.1. Mã học phần: COMP1819

1.2. Điều kiện:

- Học phần tiên quyết: không

- Học phần học trước: EDUT2802

- Học phần hỗ trợ/song hành: không

1.3. Nhóm học phần:

Nền tảng	Nghiệp vụ	Thực hành, thực tập nghề nghiệp
□ Bắt buộc	☑ Bắt buộc	□ Bắt buộc
□ Tự chọn	□ Tự chọn	□ Tự chọn

1.4. Ngành, chương trình đào tạo: Sư phạm Tin học – K47 (CQ)

1.5. Số tín chỉ: 3

Hoạt động trên lớp			Hoạt động khác
Lí thuyết (LT)	Thảo luận (TL)	Thực hành, thí nghiệm	(tự học, nghiên cứu, trải nghiệm, kiểm tra, đánh giá) -
		(ThH)	
30	0	0	70
	30		
Bao gồm t	rực tiếp và trực tuy	ến (nếu có)	

1.6. Yêu cầu phục vụ cho học phần:

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần gồm có 3 phần lí thuyết và 1 phần thực hành. Học phần này là học phần bắt buộc trong nhóm học phần nghiệp vụ. Thông qua học phần, người học lĩnh hội những khái niệm cơ bản về chương trình giáo dục, phát triển chương trình. Người học phân

tích được các cách tiếp cận, nguyên tắc, mô hình và quy trình PTCT. Trên cơ sở vận dụng các lí thuyết PTCT, người học có thể xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục và PTCT môn Tin học trong nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh phù hợp với điều kiện thực tiễn, từ đó thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục.

3. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

3.1. Mục tiêu học phần

Mã mục tiêu học phần	Mô tả mục tiêu học phần	CĐR CTĐT phân bổ cho học phần
O1	Sử dụng các kiến thức về phát triển chương trình để xây dựng kế hoạch giáo dục, dạy học bộ môn Tin học nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục	PI 10.4
O2	Tổng hợp được các yêu cầu về rà soát chương trình chuyên môn	PI 10.5

3.2. Chuẩn đầu ra học phần

Học xong học phần này, người học có thể:

Mục tiêu học phần	Mã CĐR HP	Mô tả CĐR học phần
CLO 1		Trình bày được các khái niệm cơ bản về chương trình giáo dục và phát triển chương trình.
	CLO 2	Phân tích được chương trình GDPT môn Tin học.
O1	CLO 3	Vận dụng được các kiến thức về phát triển chương trình để xây dựng kế hoạch giáo dục, dạy học bộ môn Tin học nhằm thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học, giáo dục
	CLO 4	Thiết kế được kế hoạch bài dạy một chủ đề/ bài học cụ thể trong môn Tin học phù hợp với thực tiễn nhà trường và địa phương.
O2	CLO 5	Tổng hợp được các yêu cầu về nội dung rà soát chương trình chuyên môn

3.3. Ma trận kết nối giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (Khung gợi ý) (12)

CĐR CTĐT	PI 10.4	PI 10.5
CĐR HP		
CLO1	M	
CLO2	M,A	
CLO 3		R
CLO 4		R
CLO 5		R
TỔNG HỢP HỌC PHẦN	M,A	R

4. Nội dung chi tiết học phần

Làm quen và giới thiệu (2 LT)

PHẦN 1. Tổng quan về chương trình giáo dục (3 LT)

- 1.1. Khái niệm chương trình giáo dục
- 1.2. Các thành tố cơ bản của chương trình giáo dục
- 1.3. Chương trình quốc gia và chương trình nhà trường

PHÀN 2. Lý thuyết về phát triển chương trình giáo dục (5 LT)

- 2.1. Khái niệm phát triển chương trình giáo dục
- 2.2. Các cách tiếp cận trong phát triển chương trình giáo dục
- 2.3. Mô hình phát triển chương trình
- 2.4. Phát triển chương trình nhà trường
- 2.5. Vai trò của các bên liên quan trong phát triển chương trình dạy học

PHẦN 3. Phát triển chương trình môn Tin học (10 LT)

- 3.1. Định hướng đổi mới chương trình giáo dục phổ thông
- 3.2. Những đặc trưng và điểm mới của chương trình môn Tin học
- 3.3. Phân tích và triển khai thực hiện chương trình môn Tin học
 - 3.3.1. Mục tiêu chương trình môn Tin học và yêu cầu cần đạt về phẩm chất năng lực
 - 3.3.2. Nội dung giáo dục môn Tin học
 - 3.3.3. PPDH phát triển PC, NL trong môn Tin học
 - 3.3.4. PP kiểm tra đánh giá PC, NL trong môn Tin học

PHẨN 4. Thực hành xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục môn Tin học (10 LT)

- 4.1. Kế hoạch giáo dục của nhà trường
 - 4.1.1. Khái niệm, vai trò của kế hoạch giáo dục nhà trường
 - 4.1.2. Quy trình xây dựng thực kế hoạch giáo dục nhà trường
 - 341.3. Vai trò của giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường
- 4.2. Kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn Tin học
 - 4.2.1. Khái niêm bài học/ chủ đề
 - 4.2.2. Quy trình xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn Tin học
 - 4.2.3. Thực hành xây dựng kế hoạch dạy học trong môn Tin học
- 4.3. Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trong môn Tin học
 - 4.3.1. Nội dung có thể tổ chức hoạt động giáo dục trong môn Tin học
 - 4.3.2. Thực hành xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trong môn Tin học
- 4.4. Kế hoạch bài dạy
 - 4.4.1. Quy trình thiết kế kế hoạch bài dạy trong môn Tin học
 - 4.4.2. Thực hành thiết kế kế hoạch bài dạy trong môn Tin học
- 4.5. Yêu cầu và nội dung rà soát chương trình môn Tin học

5. Kế hoạch dạy học

Tuần/buổi học/số giờ (1)	Nội dung (2)	CĐR học phần (3)	Hình thức, phương pháp dạy học (4)	Phương pháp đánh giá (5)	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo bổ trợ
	Làm quen Giới thiệu		- Khởi động - Trao đổi - Hướng dẫn		
1/5	PHÀN 1. Tổng quan về chương trình giáo dục 1.1 1.2. 1.3.	CLO1	- Diễn giảng - Nêu vấn đề Sinh viên tự học trên VLE Thực hiện yêu cầu và chia sẻ thông tin.	A1.1	1, 2, 3, 7, 8
2/5	PHÀN 2. Lý thuyết về phát triển chương trình giáo dục 2.1. 2.2. 2.3. 2.4. 2.5.	CLO1	- Diễn giảng - Nêu vấn đề Sinh viên tự học trên VLE Thực hiện yêu cầu và chia sẻ thông tin.	A1.1	1, 2, 3, 7, 8
3/5	THẢO LUẬN PHÀN 3 3.1. 3.2. 3.3.	CLO2	- Thuyết trình - Trao đổi - Báo cáo nhóm	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	1, 2, 9
4/5	PHÀN 3. Phát triển chương trình môn Tin học 3.1. 3.2. 3.3.	CLO2	- Diễn giảng - Đàm thoại - Dạy học hợp tác Sinh viên tự học trên VLE Thực hiện yêu cầu và chia sẻ thông tin.	A1.2 A1.3 A1.4 A1.5 A1.6	1, 2, 9

Tuần/buổi học/số giờ (1)	Nội dung (2)	CĐR học phần (3)	Hình thức, phương pháp dạy học (4)	Phương pháp đánh giá (5)	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo bổ trợ
5/5	THẢO LUẬN PHÀN 4 4.1. 4.2. 4.3. 4.4. 4.5.	CLO 3,4,5	- Thuyết trình - Trao đổi - Báo cáo nhóm	A1.7 A1.8 A1.9 A1.10 A2	2, 6
6/5	PHÀN 4. Thực hành xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục môn Tin học 4.1. 4.2. 4.3. 4.4.	CLO 3,4,5	- Diễn giảng - Đàm thoại - Dạy học hợp tác Sinh viên tự học trên VLE Thực hiện yêu cầu và chia sẻ thông tin.	A1.7 A1.8 A1.9 A1.10 A2	2, 6

6. Học liệu

6.1. Tài liệu tham khảo chính

- 1. Nguyễn Đức Chính và Vũ Lan Hương. (2015). *Phát triển chương trình giáo dục*. NXB Giáo dục.
- 2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Chương trình môn Tin học. TT 32/2018.

6.2. Tài liệu tham khảo bổ trợ

- 3. Peter F. Oliva (2006). Xây dựng chương trình học. NXB Giáo dục. Hà Nội.
- 4. Lê Đức Long và cộng sự. (2020). Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông môn tin học. Tài liệu mô đun 2, Dự án ETEP, Bộ GD&ĐT.
- 5. Nguyễn Chí Trung và cộng sự (2022). Kiểm tra, đánh giá học sinh THPT theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực môn Tin học. Tài liệu mô đun 3, Dự án ETEP, Bộ GD&ĐT.

- 6. Trần Văn Hưng và cộng sự (2021). *Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trung học phổ thông môn Tin học*. Tài liệu mô đun 4, Dự án ETEP, Bộ GD&ĐT.
- 7. Nguyễn Vũ Bích Hiền (chủ biên), Nguyễn Thị Thu Hằng, Phạm Ngọc Long. (2015). *Phát triển và quản lí chương trình giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm. Hà Nội.
- 8. Trần Hữu Hoan (2011). *Phát triển chương trình giáo dục*. Tập bài giảng dành cho học viên lớp QLGD, Đại học Giáo dục.
- 9. Trần Khánh Đức (2015). Phát triển chương trình đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội.

6.3. Trang web

6.4. Phần mềm sử dụng: Google Classroom, Google Drive, MS Office, Padlet,...

7. Đánh giá kết quả học tập

Đánh giá quá	NHÂN, NHÓM) 50% Đánh giá cuối kì (CLC			
Kiểm tra lý thuyết - CÁ NHÂN (CLO1)	BÁO CÁO NHÓM III (CLO2)	BÁO CÁO NHÓM III (CLO5)	TIỂU LUẬN (CÁ NHÂN) 50%	
20%	15%	15%	50%	

7.1 Kế hoạch kiểm tra đánh giá

LOẠI HÌNH ĐÁNH GIÁ (ASSESS MENT TYPES)	MÔ TẢ (ASSESSMENT EVIDENCE)	CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ (COURSE LEARNING OUTCOME)	CÂU ĐIỆM (PERC AGE %	CENT
Đánh giá quá trình	Bài kiểm tra lí thuyết (I) A1.1: Phát triển chương trình giáo dục Câu hỏi tự luận (nhóm) Câu hỏi trắc nghiệm (cá nhân)	CLO 1	20%	50%

LOẠI HÌNH ĐÁNH GIÁ (ASSESS MENT TYPES)	MÔ TẢ (ASSESSMENT EVIDENCE)	CÁC CHUẨN ĐẦU RA ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ (COURSE LEARNING OUTCOME)	CÁU TRÚC ĐIỂM (PERCENT AGE %)	
	Bài tập nhóm (II)			
	Thiết kế một nội dung giáo dục (chuyên đề học tập) mới cho môn học phục vụ yêu cầu nhà trường.	CLO 2	15%	
	A1.2: YCCĐ, mục tiêu của chuyên đề			
	A1.3: Nội dung dạy học của chuyên đề			
	Bài tập nhóm (III)			
	Nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 – chương trình môn Tin học lựa chọn một cấp học (THCS/THPT), một khối lớp cụ thể (6-12), một chủ đề học tập cụ thể (A-G) để thực hiện yêu cầu từ A1.1 đến A1.10			
	A1.4: Bảng mối liên hệ giữa mục tiêu, nội dung, PPDH, KTDH			
	A1.5: Tổ chức dạy học (mô tả rõ hoạt động và một số PPDH, KTDH sử dụng)	CLO 5	15%	
	A1.6: Kế hoạch kiểm tra đánh giá bài học			
	A1.7: Nhiệm vụ của GV, tổ bộ môn trong việc xây dựng kế hoạch GD của nhà trường			
	A1.8: Kế hoạch dạy học bộ môn			
	A1.9: Kế hoạch tổ chức HĐGD			
	A1.10: Bảng tổng hợp yêu cầu và nội dung rà soát chương trình môn Tin học			
	Kiểm tra cuối kì - tiểu luận (cá nhân)			
Đánh giá	A2. Tiểu luận môn học	CLO 3	500/	
cuối kì	Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục	CLO 4	50%	
	Kế hoạch bài dạy (chủ đề học tập)			

7.2. Hình thức, nội dung, thời lượng đánh giá

7.2.1. Bài kiểm tra lí thuyết (I)

- Phương pháp đánh giá: viết
- Hình thức: đánh giá quá trình, dạng trắc nghiệm trực tuyến và báo cáo viết
- Cấu trúc điểm: (20%)
- Nội dung: Câu hỏi trắc nghiệm (30-40 câu), tự luận phần 1, 2

Câu hỏi tự luận (báo cáo nhóm)

1. Lựa chọn một chương trình đào tạo (tùy ý) và một chương trình môn học (tùy ý) để tìm hiểu, giải thích các thuật ngữ, khái niệm trong chương trình, phân tích sự đáp ứng của chương trình đối với mục tiêu, yêu cầu cần đạt (chuẩn đầu ra), vị trí việc làm.

Gợi ý: Anh/chị nên chọn chương trình đào tạo, chương trình môn học liên quan đến ngành nghề đào tạo của bản thân (thường được công bố công khai trên website của cơ sở đào tạo).

- 2. Phân tích các nguyên tắc xây dựng chương trình đào tạo. Những yếu tố nào ảnh hưởng đến sự thay đổi chương trình. Anh/chị có những suy nghĩ gì về chương trình đào tạo hiện tại của cơ sở đào tạo của mình.
- 3. Trình bày các cách tiếp cận để xây dựng chương trình giáo dục, phân tích đặc điểm, ưu khuyết và ví dụ cụ thể minh họa.
- 4. Tìm hiểu về một mô hình phát triển chương trình giáo dục cụ thể. Trình bày quy trình xây dựng chương trình đối với mô hình đã tìm hiểu. Phân tích ưu khuyết của mô hình.
- 5. Phát triển chương trình đào tạo tiếp cận theo hướng chuẩn đầu ra (outcome-based education OBE) có khác biệt với cách tiếp cận theo hướng năng lực (competency-based education CBE)? Giải thích tại sao.

Trình bày khái niệm, cách tiếp cận, đặc điểm, phương pháp thiết kế, phương pháp đánh giá, mô hình xây dựng của CBE.

Gợi ý: Liên hệ với chương trình giáo dục phổ thông tổng thể 2018.

- Thời lượng: Phần trắc nghiệm dành cho cá nhân làm trực tiếp trên VLE, phần tự luận thực hiện theo nhóm và nộp bản nháp sau buổi học, bản cuối là 10 ngày sau khi kết thúc học phần

7.2.2. Bài tập nhóm (II)

Yêu cầu: Thiết kế một nội dung giáo dục mới (chuyên đề học tập tự chọn, có thể chưa có trong chương trình) cho môn Tin học (THCS/THPT) phục vụ yêu cầu đào tạo theo chủ đề năm học của nhà trường (mô tả chi tiết tình huống giả định).

- Phương pháp đánh giá: đánh giá qua sản phẩm
- Hình thức: đánh giá quá trình, dạng báo cáo viết
- Cấu trúc điểm: (15%)

- Nội dung:
 - + A1.2: Xác định yêu cầu cần đạt (YCCĐ), mục tiêu dạy học của chuyên đề
 - + A1.3: Nội dung dạy học của chuyên đề
- Thời lượng: bản nháp sau buổi học, bản cuối là 10 ngày sau khi kết thúc học phần

7.2.3. Bài tập nhóm (III)

Yêu cầu: Nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông 2018 – chương trình môn Tin học lựa chọn một cấp học (THCS/THPT), một khối lớp cụ thể (6-12), một chủ đề học tập cụ thể (A-G) để thực hiện yêu cầu từ A1.1 đến A1.10.

- Phương pháp đánh giá: đánh giá qua sản phẩm
- Hình thức: đánh giá quá trình, dạng báo cáo viết
- Cấu trúc điểm: (15%)
- Nội dung:
 - + A1.4: Bảng mối liên hệ giữa mục tiêu, nội dung, PPDH, KTDH
 - + A1.5: Tổ chức dạy học (mô tả rõ hoạt động và một số PPDH, KTDH sử dụng)
 - + A1.6: Kế hoạch kiểm tra đánh giá 1 chủ đề học tập
 - + A1.7: Nhiệm vụ của GV, tổ bộ môn trong việc xây dựng KHGD của nhà trường
 - + A1.8: Kế hoạch dạy học bộ môn
 - + A1.9: Kế hoạch tổ chức HĐGD
 - + A1.10: Bảng tổng hợp yêu cầu và nội dung rà soát chương trình môn Tin học
- Thời lượng: bản nháp sau buổi học, bản cuối là 10 ngày sau khi kết thúc học phần ĐÁNH GIÁ CHUYÊN CẦN. HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CÁ NHÂN/NHÓM SỄ ĐƯỢC TÍNH THÀNH ĐIỂM CỘNG/TRÙ: TỐI ĐA 20% ĐIỂM QUÁ TRÌNH

7.2.4. Tiểu luận cá nhân – kiểm tra cuối kì (IV)

Yêu cầu: Thiết kế một nội dung giáo dục mới (chuyên đề học tập tự chọn, có thể chưa có trong chương trình) cho môn Tin học (THCS/THPT) phục vụ yêu cầu đào tạo theo chủ đề năm học của nhà trường (mô tả chi tiết tình huống giả định).

- Phương pháp đánh giá: viết (tiểu luận môn học theo mẫu cho trước)
- Hình thức: đánh giá định kì, dạng báo cáo viết
- Cấu trúc điểm: (50%)
- Nội dung:
 - A2. Tiểu luận (cá nhân), cụ thể bao gồm:

Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục; Kế hoạch bài dạy (bao gồm kế hoạch và học liệu số như: giáo trình, bài giảng, bài tập/bài thực hành, sản phẩm minh hoạ, ...).

- Thời lượng: bản nháp sau buổi học, bản cuối là 10 ngày sau khi kết thúc học phần

7.4. Ma trận đáp ứng chuẩn đầu ra của các bài kiểm tra

CLO Bài kiểm tra	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5
Bài kiểm tra lí thuyết (I)	X				
Bài tập nhóm (II)		X			
Bài tập nhóm (III)					X
Tiểu luận cuối kì (IV)			X	X	

8. Quy định của học phần

- Chuyên cần không vắng quá 2 buổi, và đi học đúng giờ
- Nộp báo cáo, tiểu luận đúng thời hạn quy định
- Phân công, phân nhiệm rõ ràng và làm việc nhóm đầy dủ, luân phiên.
- Tích cực trao đổi, phát biểu trong các hoạt động học tập